

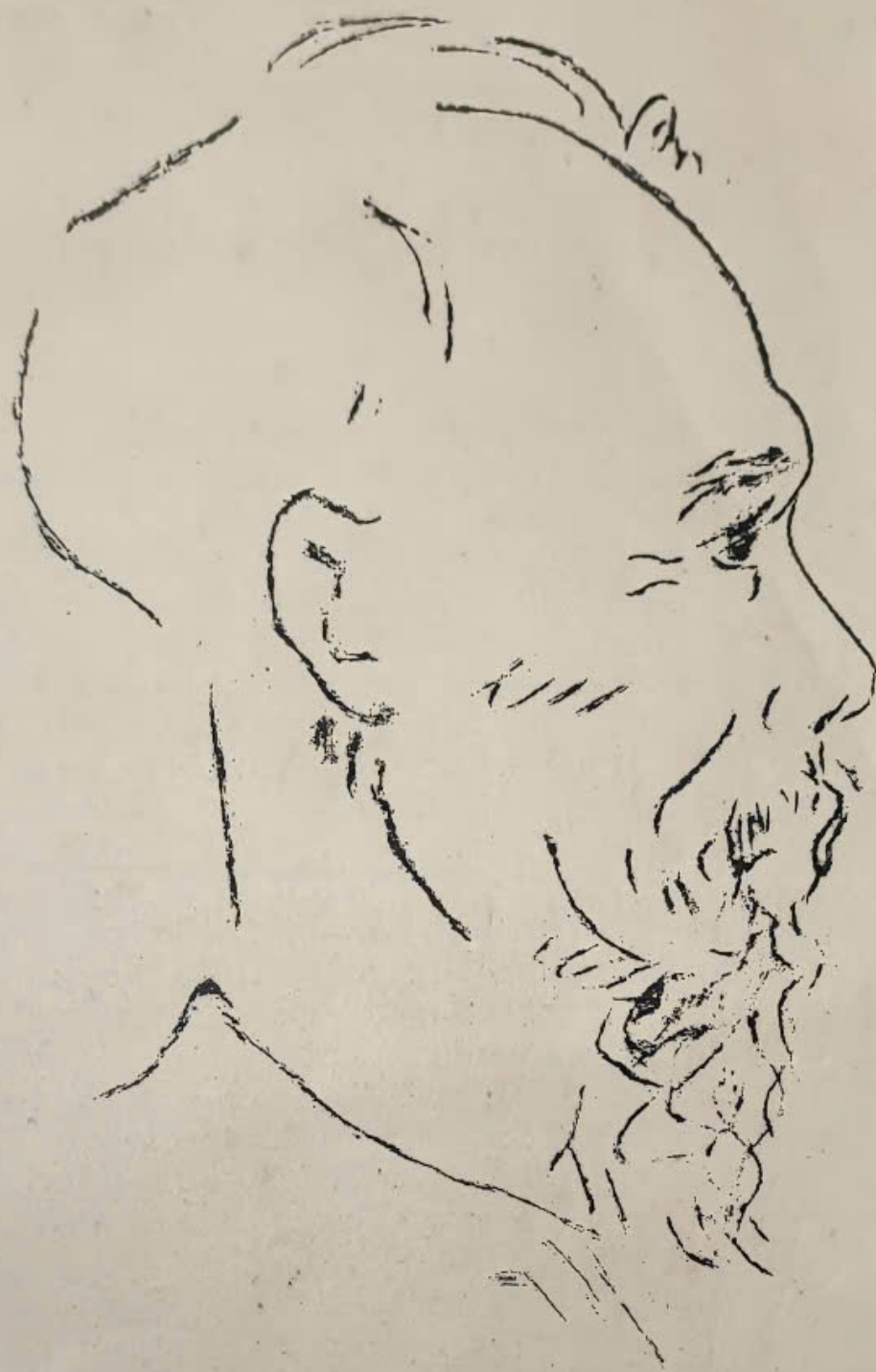
Thư viện Kiều

62

HỒ CHÍ MINH

TÌNH-HOÀ DÂN-TỘC

Hội Liên-Việt Sài Gòn-Chợ Lớn
- TÀI-BẢN -



HỒ - CHÍ - MINH

TỰA

Được Không cho thi-văn có bốn công-dụng là : quan, hùg, quãn, oán. Quan là quan-sát những giai-đoan trong lịch-sử, hùg là lòng người hùg-khởi, quãn là ý-nghĩa hợp-quãn, oán là phân-khích. Cho nên trong khi ngồi san thi, chọn những bài nào có một vài công-dụng ấy làm thành sách-học.

Về sau, thể-tài của thi-văn tuy biến đổi mỗi lúc một khác, nhưng phần nhiều những tác-phẩm chân-chính đều có một công-dụng; còn những tác-phẩm gồm đủ cả được bốn công-dụng như Chính-Khí-Ca, Hoài-Nam-Ca, vẫn chiếm một phần-ít. Vì một cuốn văn làm cho độc-giã đi vào một quãng thời-gian, hoặc từ tri hĩa loạn, hoặc từ loạn hĩa tri, biết nghi-ngợi nhận-xét và tỉnh giậy, biết đoán-kết lại, đem lòng phân-khích để tranh-đấu, tất là phải có những khí-thế hùg-trang thế-nào. Những từ-diệu uyển-chuyển thế-nào, mới gồm đủ được cả bốn công-dụng kể trên. Và không những thế cuốn văn này không phải ngẫu-nhiên mà xuất-hiện ra; tất là phải ỏ vào một thời-đại nào, hay là đối với một vi-nhân nào : khi văn-hùg đã chịu những sức khích-động phi-thường, mới có những công-dụng phi-thường ấy.

Nay đọc bài-thơ trang-thiên của ông

Huyền-Kiều, tôi rất mừng rằng tác-giả đã
gặp một cơ-hội hân-huân là đủ cả thời-thê
và anh-hùng để cho ngòi văn-bút được tự-
do tri-sâu, tung-sinh ở giữa trời thơ, dẫu
bình-trận làm khi-thế, hòa quân-nhạc làm
tử-diệu, rất có-thể thu cả bốn công-dụng
vào trong bài trộng-thiên được. Nhất là
những chữ "HỒ-CHI-MINH, Tinh-hoa của tộc"
đầu-đuôi của bài thơ, làm cho tôi ngoạn-vi
một cách thâm-thía, và có một cảm-tưởng :
kháng-chiến trong thời-thê này, cả Việt -
Nam là anh-hùng; chủ-trường cuộc kháng-
chiến trong thời-thê này, cả Việt-Nam là
của người anh-hùng; người anh-hùng là cả
nước, cả nước là một người, một cảm-tưởng
chấn-thực và mạnh-mẽ biết là dường nào !

Nếu được cái hân-hạnh xứng-đang để
bài tựa này, tôi xin trích hai câu thơ của
ông Nguyễn-Trãi để vào thanh thần-kiếm
của vua Lê-Lợi để làm đề-từ :

Chinh-đôn kiên-khôn từng thu' liêu,
Thê-gian na cảnh kỷ anh - hùng ?
(1)

BUI - KÝ

(1) Xin tạm dịch :

Giân-xếp đất-trời như thế nổi,
Trên đời còn nữa mấy anh-hùng ?

KÍNH DÂNG
NGƯỜI ANH-HÙNG CỦA DÂN-TỘC
VIỆT-NAM

NGƯỜI biết không :

Cả Dân-Tộc dường ngỡ - đầu ngưỡng-vọng,
Toàn Việt-Nam dường dăm-dắm chờ-trông ?
Lũ chúng tôi xa-thân ngoài trên-địa,
Càng thiết-thạ tin-tưởng sáng trong lòng ?
Người đã đến với chúng tôi giữa lúc

Non-sông nghiêng-nga,

Thê-sự điêu-tàn :

Tám-mươi năm đau-dớn lăm-than,
Bầy dân Việt máu trào theo lụy nhỏ !
Chúng tôi quây, không thoát vòng leo-khở;
Chúng tôi kêu, không thấu cửa u-tử !
Thương giang-sơn quặn-quại trải xuân-thu,
Bao liệt-sĩ đã lấy-gan, nát-óc !
Bao xương-thịt tan-tành sau cửa ngục,
Bao máu rơi tê-lạnh Đất cô-đơn !

Tim Văn-Thân còn nguyên khối cảm-hồn !

Đầu Yên-Thê năm-năm rền uất-ức !

Cô Yên-Bái thét niêm đau đở-rực !

Ôi ! Bắc-Sơn!...Biển máu ngập sa-trường!

Những anh-hùng đã ngã với Đồ-Luong !

Những anh-kiệt với Nam-Kỳ Khởi-Nghĩa !

Toàn cõi Việt hầu biến thành mộ-địa :

Ai có nghe, thê-thảm, ai có nghe

Tiếng lê-dân, lạng gục trên đầu-hè,

Chết cái chết làm nhục-nhỏ nhân-loại ?

Lòng kẻ sống thì vô cùng sợ-hải,
Vì khắp nơi nếm-thấy họa tiêu-vong
Giờ vượt đến muốn diệt cháu con Hồng !
Súng giặc Pháp với guơm dãi giặc Nhật
Đã xông đến những làng hiền-hậu nhất,

Đề gieo oan-khố,
Đề rắc chia-liã;
Đề núi xuong chát đông,
Đề sông máu dâm-đĩa
Đề mẹ cha khóc-lóc,
Đề vợ-chồng phân-ly !

Người đã đến trong cơn nguy-biến đó,
Người đã đến với Việt-Nam giông-tổ,
Như vũng hồng hiên-hiện giữa đêm đen.
Vườn hoang-tan bồng nổ Đóa Thân-Tiên !

NGƯỜI đã đến

Với cò bay lả đỏ,
Sao tỏa huy-hoàng,
Với giang-sơn rừng-rục lửa vinh-quang,
Với đô-thành sôi-nổi,
Với thôn-ô vỡ-trang.

Người đã đến với Tự-Do, Hạnh-Phúc,

Người đến đây cùng Cờ Đỏ Sao Vàng.

Người đã đến ! ... Và chúng tôi sống lại,

Như rừng lạnh, thoát mùa đông sợ-hải,
Vườn lá cánh trong nắng Việt-Nam Xuân.
Lũ chúng tôi, vượt khỏi bước phong-trần,
Nằm ấm-áp trong lòng hương nắng mới.

Người chưa đến, thì xiết-bao chờ-đợi !

Người đến đây, khôn-xiết nỗi hân-hoan !

Mang trong lòng nguồn bác-ái chứa-chan,

Người đã đến với Mùa Thu Tháng Tám.

Qua thời ấm-đạm,

Vườn Việt từng-bung :

Cành đêm mùa-mọc,

Hoa cười rừng-rừng,

Mầm xanh hy-vọng,

Búp nở vui-mừng,

Hương bay ngát núi, thơm rừng,
Chim ca hoan-lạc vang-lung đất say !
Tuy thế, chúng tôi còn bơ-ngo :
Lòng Sướng, lòng Vui chưa gặp-gỡ,
Thì Người ra-mắt, một ngày Thu,
Độc bần Tuyên-Ngôn cũng Vũ-Trụ,
Trước muôn dân Việt họp-nhau đồng,
Người hỏi :

"Đồng-bao nghe rõ không ?"
Giọng Người thân-mến ngọt-ngào quá,
Ngụ bao âu-yếm dấu trong lòng !
Bỗng-nhiên chúng tôi sa lệ khóc :
Lệ này không phải lệ hăn-học;
Tủi-thân đôi chút, sướng-vui nhiều,
Lệ của đàn con gặp Mẹ yêu,
Lệ này là lệ rửa nhục-nhà,
Lệ nhẹ tâm-căng, lệ hê-hà :

Lệ này là lệ vinh-quang,
Việt-Nam to mắt hiên-ngang với Đới.

Hồ-Chí-Minh,
Hỏi Anh-Hùng Dân-Tộc !
Tủ Ngày Ấy, lòng chúng tôi gan-góc,
Đã quyết theo Người !
Dù phải qua núi thẳm,
Dù phải vượt biển-khoi,
Dù mưa sa tới-tấp,
Dù gió táp tới-bồi,
Dù gặp muôn trở-lức,
Lòng chúng tôi vẫn vui;
Dù trải muôn nguy-hiêm,
Đới chúng tôi vẫn tuổi;
Vĩ mang trong tim hình-ảnh tuyệt-vời,
Của Người hy-sinh, của Người tranh-đấu,
Của Người đã, vì Việt-Nam yêu-dầu,

Vì Nhân-Loại đau-thường,
Mà bốn-ba hôn bốn-chục thu trường.

Hồ-Chí-Minh,
Hỡi Anh-Hùng Nhân-Loại !
Tu Ngầy Ấy, lòng chúng tôi nhớ mãi
Bóng-dáng hiên-hòa,
Nhớ lời Người mộc-mạc
Đậm-âm và thật-thà;
Nhớ nụ cười lặng-lẽ,
Âu-yêm, và mạn-mã;
Nhớ tình-tình dung-dị,
Hồn-nhiên như ánh-hoa,
Nhớ tâm-lòng thanh-khiết,
Như trăng rằm nguy-ngã.
Chúng tôi nhớ

Vùng-trần cao thu trời-bé' bao-la,
Vội mái tóc nhuộm tuyết-sương Âu-Mỹ.
Nhớ đôi mắt thâm-trầm và ý-nhị,
Đôi mắt Người sao lo-lắng, xót-xa,
Như nói tâm-lòng xa-kỷ, vị-tha,
Như vẽ cuộc đời gian-lao, đau-khó.
Tình-cảnh chúng tôi mắt Người thấu-rõ,
Nén mắt thương, mắt lộ vẻ u-sầu,
Như những vì sao thâm-thâm trời sâu.

Chúng tôi thường tự hỏi :
Qua rừng và qua núi,
Người đã đi những đâu ?
Bao phen Người lận-đận ?
Bao lần Người thương-đau ?

Chúng tôi muốn - tượng
Cuộc sống của Người :
Lên-đỉnh hải-ngoại,
Chân mây, cuối trời.

Vì Chính-Nghĩa, Người đã dâng tuổi-trẻ,
Vì Giông-Nỗi, Người há quan xa-khỏi !
... Nửa đời lận-lộn

Khắp chốn, đôi nơi :
Trái bao giông-tổ tới-bồi,
Thân trai quyết hiến cho đời đấu-tranh.

Người đã quen
Vội cục-hình Đông-Á,
Vội tù-ngục Tây-Âu;
Vội nước sôi, lửa bỏng,
Vội bãi-bê-nướng dầu.
Đôi của Người là một đôi tận-tụy,
Lòng là lòng mở-rộng, để thương nhau.
Người là Đuốc cho Tương-Lai Nhân-Loại,
Là Cửu-Tinh cho đất Việt lâu-sầu !

Người đã nếm
Nhưng ngày tủi-nhục,
Nhưng phút cố-cầu.
Luyện khối óc cho đan-dây kinh-nghiêm,
Luyện đôi tay cho chéo-lại nhấc-mẫu,
Người cui zuong như một niềm an-uy
Cho hàng người bất-hạnh khắp năm châu.
Nhớ đức Người hôn-hậu,
Nhớ tình Người thăm-sầu,
Muốn thế-hệ về sau
Sẽ nối nhau kể lại
Chuyện của Người đẹp như câu Thần-Thoại,
Như bức tranh linh-hoạt vẽ muôn màu.

Hồ-Chí-Minh,
Hỡi Anh-Hùng Thờ-Kỷ !
Tủ Nguyện Ấy, chúng tôi, lòng hoan-hỷ,
Đã bước theo Người.

Tuy chồng gai hiềm-trở,
Đường vẫn ngọt hoa cười.
Tuy băng ngàn, vượt núi,
Vẫn gặp suối reo vui.
Tuy gian-nạn, vất-vả,
Vẫn thấy đời xanh-tươi.

Ctrl-
Vĩ đường ngát là con Đường Độc-Lập,
Khoảng-đạt, trong-lãnh, rộn-rạng, tập-nập;
Mà suối reo là Suối Hạp Giọng Người,
Đầu ngẩng cao và ngực thở'khung-trời :
Người của Văn-Minh, người Nhân-L loại Mới;
Mà đôi xanh là đôi lên phổi-phối,
Đôi Tự-Do dào-dạt những mê-say.

Như có phép màu trong những ngón tay,
Người tái-tạo cho chúng tôi cuộc sống;
Tủ ngực-tối ra trời xanh lồng-lông,
Có Nhạc, Thơ, và Ánh-Sáng huy-hoàng,
Lồng mỗi người nơ' với nhịp-ca vang,
Nghe thoát-sắc ca' một Thời-Đại Mới.
Già thì trẻ, với tâm-hồn phân-khối;
Trẻ thì già, trong ý-chỉ trung-kiên,
Còn ai say, bằng đoan-lũ thiếu-niên
Hăm-hở bước trên đường hương gió ngát ?
Trời vút cao lên vì giọng hát,
Non sông tỉnh bởi tiếng hoan-hô,
Bầy thiếu-nhi luôn quân-quít BÁC HỒ.

Người đã thấy

Thành-thị xôn-xạo,
Làng tre hớn-hở;
Đường thơm hoa nơ',
Suối chảy ngọt-ngào.

Đôi Tự-Do, nguồn sông mạnh dâng cao,
Đôi Hạnh-Phúc bao-la như cõi mộng.
Chúng tôi sống một cuộc đời sâu-rộng,
Sống cuộc đời nào-nước những niềm vui.
Đất dướm màu, khoai-sắn mọc xanh-tươi,
Nhà yên-ôn mở ra ngoài ánh nắng.
Đã hết nghi-ngờ, đã thôi cay-dắng,
Chúng tôi cười, chúng tôi thở tự-do,
Nguồn Tin-Yêu, như giồng nhua thơm-tho,
Đã luân-chuyển trong đầu-xương, thớ-thịt.
Chúng tôi gán những vòng tay khăng-khít.

Chúng tôi ca những điệu-hát đông-thanh.
Ruộng lúa xưa lên Hạt-Lúa ngon-lành.
Vườn hoang cũ đơm bốn mùa Hoa Hối.
Ngày-Mai đến với Bình-Minh phây-phối,
Đêm qua đi với giấc-mộng trắng hiên.
Mẹ bồng con, Làng-xóm ngu bình-yên,
Già tựa trẻ, Nắng-mưa hôn-hậu qua !

Người đã thấy chúng tôi,
Một lòng thành-khân
Tin-tưởng ở Người;
Góp muôn sức đóng
Xây lại cuộc đời.
Thấy Tường-Lai rực-rỡ
Như một bó hoa cười.
Người đã thấy biết bao-nhiều cố-gắng,
Cho giống-nòi Hồng-Lạc nở xanh-tươi !

Hồ-Chu-Tịch,
Hỡi Cha Hiên yêu-quí !
Người đã về với Giang-Sơn hùng-vĩ
Trong cuộc đang thương.
Trải bao thu đêm một chỉ phi-thương,
Người giữ vững một con thuyền sóng-gió.
Qua Biển Ngụy-Nam, vượt Ghềnh Giông-Tô,
Thuyền Việt-Nam phây-phối đã bay xa.
Danh Việt-Nam đã rạng-tỏa san-hà,
Theo những nước đường từng-búng tiên-tới
Góp sức-mạnh dựng-xây Nhân-Loại Mới,
Người Việt-Nam là phân-tử trung-thành.
Với những dân đường găng-gỏi đua-tranh,
Người Việt-Nam là một gương oanh-liệt.

Hồ-Chu-Tịch,
Với bàn tay diễm-tuyệt
Đưa chúng tôi nhằm thắng bên Vinh-Quang;
Đem chúng tôi, Người đã sắp ngang hàng
Với dân-tộc tự-do toàn Thế-Giới.

Và, gió đây,
Thủ-Đô mù khói-lửa,
Toàn Quốc rộn binh-dao.
Bầy thực-dân, như lang-sói găm-gào,
Đuồng nhe nạnh, mùa vuốt;
Chúng há miệng tanh, lăm-le chực nuốt
Giải đất Việt ngon-lành.
Tội tầy trời đã thâu tới Cao-Xanh,
Giường tan-bạo đã chát thành mây-núi.
Việc tham-ác càng ngày càng dữ-dối;
Đốt nhà, cướp của, mổ bụng, phanh thây!
Mau loại-người, chúng tâm đã mê-say,
Trên đảo-chết, chúng ngày đêm mở tiệc.
Thượng-Đề sợ, và chim muông cũng khiếp
Lông vô-nhân vô-đạo của sai-lang.
Chúng đập Giê-Duy dưới gót hung-tân,
Chém Thần-Tượng, đem Thích-Ca chát cứt.
Thiếu Thụy-Ung, lừa Nhạ-Chung nguần-ngut,
Phạ Huồng-Sơn, gạch-ngói cũng đau-buồn.
Bắt Ni-Cô, chúng phanh áo, lột truồng.
Trên bê Chua, chúng hiếp-dâm Trinh-Nữ.
Ac quá hăm-beo, độc hôn rần dư.
Bắt giam Nghê-Si, hành-tội Trang-Sử;
Đào mã, quết sừng, sông chết không từ.
Lớn cát, tiết và trẻ con xé xác!
Thần với Quý, đều kinh vì tội-ác,
Gỗ rừng-minh và đá cũng ghê thay!
Trùm non-sông, lông uất-giân đã đây,
Trung, Nam, Bắc, một niềm đau đã suốt.
Bọn chúng tôi,

Vùng dưng-lên một lượt,
Đoàn-kết quanh Người.
Cùng thực-dân, thề chằng dới chung trời,
Chúng tôi quyết vâng theo Người chỉ-đạo.
Lông chúng tôi đã nổi muôn giông-bão;
Thịt chúng tôi đã hóa thép-gang, đồng;
Xương chúng tôi là lũy, giữ Non-Công;
Máu chúng tôi đã chuyển thành thác-lũ;

Chỉ chúng tôi là cảm-thù giận-dữ.
Nhà chúng tôi đã vững hóa hẻo-sầu,
Vườn đã hoang như mộ-địa âu-sầu,
Thánh đã nát như hoang-tàn cô-tịch,
Lòng đã quạnh như băng-duyng tĩnh-mịch.

-Xung-phong lên ! Đều một loạt xung-phong!

Như lốc !

Như bay !

Như hồ !

Như rồng !

Như chớp dật non xa !

Như vang trời sấm-sét !

Dạn vì Đất đã trào lên đùng-liệt,

Đất nhờ Dân đã dậy tiếng oai-hùng.

Lòng cuồng-kiến, ai đo Thái-vân-Lung ?

Gan vãng đá, đây chỉ Lan cân-quắc.

Thái Muồng-Tranh cả một làng giết giặc,

Thô Cao-Bằng dôn-dập tới Cã-Máu.

Quân Bình-Xuyên, như lửa chớp nhiệm-mâu,

Tiệt-diệt-chiến, lưng Tên-An, Mỹ-Thọ.

Ngực bị đạn, tay vẫn cầm súng nổ,

Nguyễn-văn-Trung uy sinh Hán Văn-Trưởng.

Trịnh-Sĩ-Bình, cùng Hoằng-Diệu treo gương,

Quyết tử-sát, không cho quân địch bắt.

Đồng Tháp-Mười phá trùng-vây bằng sắt,

Đèo An-Khê, cùng Quảng-Trị, Tuy-Hòa,

Với Đông-Triều, Phả-Lại,

Với Phong-Thố, Sơn-La,

Với Na-Pê, Đất-Đỏ,

Với Sơn-Tây, Trung-Hà,

Đêm đột-kích và ngày-ngày xung-sát,

Địch nhẩy-dù phút xuống hóa thầy-ma !

Rồi Hòa-Bình, Phú-Thọ,

Rồi Thừa-thiên, Khánh-hòa,

Rồi Kông-Tum dù-dội,

Rồi Mê-Thuật bao-la...

Giác mở mắt, mà tâm-thần mê-loạn;

Aí vôi đốn xeo-xác nổi phong-ba.
 Giao-thông em Bão, liên-lạc chị Thoa,
 Yêu nước nặng nên coi thân-thê nhẹ.
 Đất Hồn-Gay vang danh đoàn Tu-Vê;
 Cầu Mới say cốm-củ suốt mùa đông;
 Khét võ-uy, nhưng chiến-sĩ Hải-Phong;
 Vôi Plây-Ku, cả một Đoàn-Quân Sốt !
 Lũng Hả -Nôi, thì có Liên-Khu Một;
 Rung ngoai Thành, nhưng trận đánh Gia-Lâm,
 Vôi trận Hà-Đông, sung dạn vang âm,
 Giặc ôm mặt khóc-tru như lũ trẻ !
 Anh Thừa Lợi ôm mìn đi làng-lẻ,
 Phá Long-Biên và hét với Long-Biên !
 Giu-Đông Xuân có anh Dương, anh Hiên ;
 Trừ sáu địch, một anh T. Ông Hằng-Thiệt !
 Anh Nguyễn-Thạch, xe tăng hai chiếc !
 Anh Quốc-Trình, cướp súng giặc liễu thần !
 Giương lao thành, ông Nguyễn-Vũ đầu quân,
 Giương niên-thiếu: dốt trường bay, anh đánh
 Long-son-sét cho nên gân-sức mạnh;
 Chỉ trung-kien nên chiến-dấu tên-tĩnh.
 Bao anh-hung, bao tráng-sĩ vô-danh,
 Trong bóng tối đã cuối ... theo cái chết
 Người Lửa miên Nam, năm anh Hằng-Thiệt,
 Vôi cụ Ba, ông Bảy,
 Vôi bác Nông, mẹ Tân,
 Vôi bác Hoàng, chú Nguyễn,
 Vôi anh Vũ, chàng Văn,
 Vôi chị Nùng, noong Bê,
 Vôi cô Lê, mợ Trần.
 Khắp các giới, nhi-đồng như phụ-nữ,
 Khắp các tầng, bô-lão với thanh-tân,
 Khắp các giồng, Muồng, Kinh, như Mần-Thô,
 Khắp hạng người trong các lớp nhân-dân,
 Dem đức-tin, đốt một ngọn-lửa thần,
 Cho Thế-Giới, cho Trời, Người, đều biết,
 Cùng chí-nguyên, Đất với Người Hồn-Việt,
 Đường tiên lên, và con tiên mãi lên,

Cho Non-Sông toản-ven,
Cho nhẽ-cuể vững-bền,
Cho mẹ-cha thanh-thần,
Cho xam-lãng vui-yên !
Đứng vững lên ! Đứng vững lên tất-cả !
Trẻ Bắc-Bộ với miền Trung : sỏi, đá,
Đất Nam hừng với những gầy tâm-vong,
Đường chồi như mào,
Đường mọc như chông,
Đường ào như thác,
Đường cuộn như giông,
Đường vây phùng Bắc,
Đường chen riên Đông,
Đường lao giữa mặt,
Đường chết ngang hông,
Đường tới-tấp như lồi-dinh, vân-vũ,
Đường ngăn-cản sỏi-lang từng bước nhỏ,
Đường đập-tan bao cuông-vong xam-lãng,
Đường đập phăng ngàn vạn nổi bất-bằng,
Đường tiêu-diệt bầy thực-dân thù-vật,
Đề giành lại Tự-Do và Thống-Nhất,
Cho Non-Sông, cho T. Quốc men-yêu !
Vẽ để cùng Người đặt Lý-Thường cao-siêu !.

Hồ-Chí-Minh,
Hồ-Chí-Minh yêu-dấu !
Hồ-Chí-Minh,
Người dân chúng tôi đi,
Rất bình-tâm trong Kháng-Chiến Trường-Kỳ,
Rất vững-chắc trong Toản-Dân Đoàn-Kết !
Người thí tin ở lòng Dân đang-liệt,
Dân thí tin ở Người sống-suốt thân-minh.
Người vì Dân sẽ đem lại Hòa-Bình,
Dân theo Người sẽ đem về Độc-Lập !

Lời thề 2-9 còn son-sắt,
Ý-chí Toản-Dân vẫn sắt-son.

Dù cho sông cạn, đá mòn,
Còn Non, còn Nước, vẫn còn Uy-Danh.

H U Y Ê N - - K I Ê U

Viết tại Liên-Bạt (Hà-Đông)
Đầu Thu năm Độc-Lập thứ III

